

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-PT

Ngày: 21 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân; Bà Từ Thị Hải Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HS-PT ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Tiến M do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo: Hoàng Tiến M, tên gọi khác: “Bờm H”; sinh ngày 29 tháng 02 năm 1987 tại xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị N; có vợ: Nguyễn Thị Phương T và có 01 con là Hoàng Nhật M, sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng “Bảo lãnh”. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có người bị hại Nguyễn Văn B nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h40 ngày 06 tháng 8 năm 2017, Hoàng Tiến M sau khi đã uống nhiều rượu, cầm một ống tuýp bằng kim loại có kích thước dài 60 cm, đường kính 3 cm đứng trên cầu Thụp Nụp, đường mòn Hồ Chí Minh thuộc thôn Rẫy, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, khi thấy có người đang điều khiển xe mô tô theo hướng từ cầu Long Đại, huyện Quảng Ninh về xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, M đưa tay ra vẫy xe nhưng anh B là người điều khiển xe mô tô không dừng mà đánh lái sang bên trái đường để tránh thì bị M dùng tay phải cầm ống tuýp sắt khua một cái từ phải qua trái theo hướng Bắc – Nam trúng vào bàn tay phải của anh B làm anh B bị thương. Anh B được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới từ ngày 07/8/2017 đến ngày 15/8/2017 thì về điều trị ngoại trú. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/TgT ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình, kết luận: “Vết thương mu bàn tay phải làm gãy phức tạp xương bàn 5, đứt gân lia ngón 5. Đã được phẫu thuật cắt bỏ xương bàn 5 và ngón 5 bàn tay phải, khâu phục hồi các tổn thương. Hiện tại: Sẹo vết thương từ mu bàn tay đến mặt ngoài khớp bàn ngón 4 bàn tay phải kích thước 11 x 0,4 cm, sẹo lồi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai hai phần trăm), cơ chế hình thành vết thương bàn tay phải là do vật tày gây nên. Thương tích của Nguyễn Văn B có để lại cố tật”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ một ống tuýp bằng kim loại, màu bạc thẫm, dài 60 cm, đường kính 03 cm là hung khí được Hoàng Tiến M sử dụng gây thương tích đối với anh Nguyễn Văn B.

Cáo trạng số 12/THQCT - KSĐT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố Hoàng Tiến M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án số 12/2018/HS-ST, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Tiến M. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến M 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2018. Thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu huỷ 01 ống tuýp bằng kim loại, màu bạc thẫm được bị cáo sử dụng gây án; áp dụng các quy định của pháp luật về án phí, tuyên buộc bị cáo Hoàng Tiến M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 10 tháng 4 năm 2018, Toà án nhân dân huyện Bố Trạch nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến M với nội dung: Bị cáo phạm tội

trong khi say rượu, không làm chủ được hành động của mình, đã bồi thường đủ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại đang gặp nhiều khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Tiến M khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến M và giữ y Bản án sơ thẩm vì bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới chưa được án sơ thẩm xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Tiến M tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại Nguyễn Văn B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Kết luận giám định pháp y thương tích của cơ quan chuyên môn, tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây ra đối với bị hại Nguyễn Văn B là 22%, để lại cố tật cho bị hại; phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách quyết định tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến M phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tiến M thực hiện trước ngày 01 tháng 01 năm 2018, ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nhưng được Án sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là Điều luật có lợi đối với bị cáo so với khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 là áp dụng đúng quy định của pháp luật để quyết định hình phạt đối với bị cáo Hoàng Tiến Mạnh.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Tiến M, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo các điểm a, i của khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, có hình phạt tù từ 2 năm đến 6 năm. Ở vụ án này, bị cáo đã dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm bất ngờ đánh vào bàn tay tay phải anh Nguyễn Văn B khi bị cáo thấy anh B chạy xe máy đến, bị cáo yêu cầu dừng xe nhưng anh B không dừng. Theo tính chất, mức độ vụ án, thương tích làm gãy phức tạp xương bàn 5, đứt gân lia ngón 5, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bị hại Nguyễn Văn B là 22%, để lại cố tật cho bị hại,

mức án 26 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Hoàng Tiến M là thoả đáng, không nặng.

Bị cáo Hoàng Tiến M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết gì mới chưa được án sơ thẩm xem xét, các tình tiết bị cáo nêu tại đơn kháng cáo đã được Bản án sơ thẩm xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Tiến M.

Bị cáo Hoàng Tiến M kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án, về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến M và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017 QH14 đối với bị cáo Hoàng Tiến M.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến M 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2018.

2. Bị cáo Hoàng Tiến M phải nộp 200.000 đồng Án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ 01 ống tuýp kim loại được bị cáo dùng gây án; buộc bị cáo Hoàng Tiến M phải nộp 200.000đ Án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21 tháng 6 năm 2018).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Xuân Việt